



CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

CHƯƠNG 3

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Bộ môn Lý luận chính trị - Khoa Khoa học cơ bản

- **Về kiến thức:** Sinh viên nắm được kiến thức cơ bản những quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa xã hội, thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo của Đảng Cộng sản Việt Nam vào điều kiện cụ thể Việt Nam.
- **Về kỹ năng:** Sinh viên biết vận dụng những tri thức đã học vào phân tích những vấn đề cơ bản về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.
- **Về tư tưởng:** Có niềm tin vào chế độ xã hội chủ nghĩa, luôn tin tưởng và ủng hộ đường lối đổi mới theo định hướng xã hội chủ nghĩa dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

CẤU TRÚC NỘI DUNG

3.1. Chủ nghĩa xã hội

3.2. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

3.3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

**3.1.1. Chủ nghĩa xã hội, giai
đoạn đầu của hình thái kinh tế
– xã hội cộng sản chủ nghĩa**

**3.1.2. Điều kiện ra đời chủ
nghĩa xã hội**

**3.1.3. Những đặc trưng bản
chất của chủ nghĩa xã hội**

3.1.1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, GIAI ĐOẠN ĐẦU CỦA HÌNH THÁI KINH TẾ – XÃ HỘI CỘNG SẢN CHỦ NGHĨA

Lý luận về hình thái kinh tế – xã hội

- Các nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học C.Mác và Ph.Ăngghen khi nghiên cứu sự phát triển của lịch sử đã xây dựng nên học thuyết về hình thái kinh tế – xã hội, học thuyết vạch rõ những quy luật cơ bản của sự vận động xã hội.
- 5 hình thái kinh tế xã hội trong sự phát triển của lịch sử nhân loại: Cộng sản nguyên thủy; Chiếm hữu nô lệ; Phong kiến; Tư bản chủ nghĩa và Cộng sản chủ nghĩa. Sự phát triển của các hình thái kinh tế – xã hội là quá trình lịch sử tự nhiên.

3.1.1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI, GIAI ĐOẠN ĐẦU CỦA HÌNH THÁI KINH TẾ – XÃ HỘI CỘNG SẢN CHỦ NGHĨA

Về hình thái kinh tế – xã hội cộng sản chủ nghĩa

- Theo tiến trình phát triển của lịch sử, sự ra đời của hình thái kinh tế – xã hội cộng sản chủ nghĩa là một tất yếu lịch sử.
- Hình thái kinh tế – xã hội cộng sản chủ nghĩa phát triển từ thấp đến cao: giai đoạn đầu là chủ nghĩa xã hội, giai đoạn cao là chủ nghĩa cộng sản.
- Giữa hình thái kinh tế – xã hội tư bản chủ nghĩa với hình thái cộng sản chủ nghĩa phải trải qua thời kỳ quá độ nhất định.

Câu 1: Hai giai đoạn chính của hình thái kinh tế – xã hội cộng sản chủ nghĩa đó là

- A. Thời kỳ quá độ và chủ nghĩa xã hội.
- B. Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.
- C. Thời kỳ quá độ và chủ nghĩa cộng sản.
- D. Chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa xã hội.

3.1.2. ĐIỀU KIỆN RA ĐỜI CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

a. Điều kiện kinh tế

- Sự phát triển mạnh mẽ của lực lượng sản xuất;
- Sự ra đời của nền đại công nghiệp cơ khí;
- Xuất hiện mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất xã hội hóa cao với quan hệ sản xuất chiếm hữu tư nhân tư bản chủ nghĩa về tư liệu sản xuất.

b. Điều kiện chính trị – xã hội

- Sự phát triển vượt bậc của giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng;
- Xuất hiện mâu thuẫn giữa giai cấp công nhân với giai cấp tư sản;
- Có sự lãnh đạo của tổ chức Đảng Cộng sản.

Câu 2: Chủ nghĩa xã hội ra đời dựa trên những điều kiện nào?

- A. Điều kiện kinh tế và điều kiện chính trị – xã hội.
- B. Điều kiện kinh tế và điều kiện tư tưởng, văn hóa.
- C. Điều kiện chính trị và điều kiện văn hóa.
- D. Điều kiện xã hội và điều kiện kinh tế.

3.1.3. NHỮNG ĐẶC TRƯNG BẢN CHẤT CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Đảm bảo bình đẳng, đoàn kết giữa các dân tộc và có quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

Có nền văn hóa phát triển cao, kế thừa và phát huy những giá trị của văn hóa dân tộc và tinh hoa nhân loại.

Giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người, tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện.

Chủ nghĩa xã hội

Là nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động.

Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu tư liệu sản xuất chủ yếu.

Là xã hội do nhân dân lao động làm chủ.

Câu 3: Đặc trưng về mặt kinh tế của chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất.
- B. Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu tư liệu sản xuất chủ yếu.
- C. Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại.
- D. Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất.

3.2. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

**3.2.1. Tính tất yếu khách quan
của thời kỳ quá độ lên chủ
nghĩa xã hội**

**3.2.2. Đặc điểm của thời kỳ
quá độ lên chủ nghĩa xã hội**

3.2.1. TÍNH TẤT YẾU KHÁCH QUAN CỦA THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- Theo quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin, từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội tất yếu phải trải qua thời kỳ quá độ.
- C.Mác khẳng định: Giữa xã hội tư bản chủ nghĩa và xã hội cộng sản chủ nghĩa là một quá trình cải biến cách mạng từ xã hội nọ sang xã hội kia. Thích ứng với thời kỳ ấy là thời kỳ quá độ chính trị...” (C.Mác và Ph.Ăngghen toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2002, tập 19, tr.47).
- Lênin khẳng định: “Về lý luận, không thể nghi ngờ gì được rằng giữa chủ nghĩa tư bản và chủ nghĩa cộng sản, có một thời kỳ quá độ nhất định” (V.I.Lênin: Toàn tập, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2005, tập 39, tr.309).
- Có hai hình thức quá độ lên chủ nghĩa xã hội: *Quá độ trực tiếp* từ những nước tư bản phát triển ở trình độ cao và *quá độ gián tiếp* từ những nước chủ nghĩa tư bản phát triển ở trình độ thấp.

3.2.1. TÍNH TẤT YẾU KHÁCH QUAN CỦA THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Tính tất yếu khách quan

Chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản khác nhau về mặt bản chất.

Các quan hệ xã hội của chủ nghĩa xã hội không tự phát ra đời trong lòng chủ nghĩa tư bản.

Xây dựng chủ nghĩa xã hội là công cuộc mới mẻ, khó khăn và phức tạp, cần có thời gian để làm quen.

Sự phát triển của chủ nghĩa tư bản tạo ra những tiền đề phục vụ chủ nghĩa xã hội, nhưng cần có thời gian tổ chức, sắp xếp lại.

Câu 3: Hai hình thức quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa xã hội là gì?

- A. Quá độ cơ bản và quá độ không cơ bản.
- B. Quá độ khách quan và quá độ chủ quan.
- C. Quá độ trực tiếp và quá độ gián tiếp.
- D. Quá độ nhanh chóng và quá độ lâu dài.

3.2.2. ĐẶC ĐIỂM CỦA THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- Thực chất của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là thời kỳ cải biến cách mạng từ xã hội tư bản chủ nghĩa sang xã hội chủ nghĩa. Đây là thời kỳ có sự tồn tại đan xen giữa những yếu tố của xã hội cũ và những nhân tố của xã hội mới trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội.
- Đặc điểm cơ bản của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là thời kỳ cải tạo cách mạng sâu sắc, triệt để xã hội tư bản chủ nghĩa trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, xây dựng từng bước cơ sở vật chất kỹ thuật và đời sống tinh thần của chủ nghĩa xã hội, được bắt đầu từ khi giai cấp công nhân giành chính quyền đến khi xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội.

Đặc điểm trên các lĩnh vực cụ thể:

Trên lĩnh vực kinh tế

- Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội tất yếu còn tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần trong hệ thống kinh tế quốc dân thống nhất, trong đó có những thành phần kinh tế đối lập nhau.
- Nền kinh tế nhiều thành phần được xác lập trên cơ sở khách quan của sự tồn tại nhiều loại hình sở hữu với những hình thức tổ chức kinh tế đa dạng và nhiều hình thức phân phối khác nhau.

Trên lĩnh vực chính trị

- Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội xét về phương diện chính trị là việc lập chính quyền của giai cấp công nhân và nhân dân lao động.
- Đây là thời kỳ thống trị về chính trị của giai cấp công nhân, thực hiện quyền dân chủ đối với nhân dân.
- Là thời kỳ diễn ra cuộc đấu tranh giai cấp giữa giai cấp vô sản đã chiến thắng nhưng chưa thắng lợi hoàn toàn với giai cấp tư sản chưa thất bại hoàn toàn.

Trên lĩnh vực tư tưởng – văn hóa

- Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội còn tồn tại yếu tố tư tưởng và văn hóa khác nhau, chủ yếu là tư tưởng vô sản và tư tưởng tư sản.
- Giai cấp công nhân thông qua đội tiền phong là Đảng Cộng sản tiến hành xây dựng nền văn hóa mới xã hội chủ nghĩa, tiếp thu tinh hoa dân tộc và tinh hoa nhân loại.

Trên lĩnh vực xã hội

- Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội còn tồn tại nhiều giai cấp, tầng lớp và sự khác biệt giữa các giai cấp tầng lớp: công nhân, nông dân, trí thức, tiểu thương, tiểu chủ, tư sản... Các giai cấp tầng lớp này vừa hợp tác, vừa đấu tranh với nhau.
- Trong xã hội còn tồn tại sự khác biệt giữa nông thôn, thành thị, lao động trí óc và lao động chân tay.
- Là thời kỳ đấu tranh giai cấp chống áp bức, bất công, xóa bỏ tệ nạn xã hội và những tàn dư của xã hội cũ.

Câu 4: Quá độ lên chủ nghĩa xã hội có mấy đặc điểm cơ bản?

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

3.3. QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM

3.3.1. Đặc điểm của quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

3.2.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay

Điều kiện quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

- Xuất phát từ một nước thuộc địa, nửa phong kiến.
- Cuộc cách mạng khoa học công nghệ đang diễn ra mạnh mẽ, đây là thời cơ nhưng cũng là thách thức đặt ra với Việt Nam.
- Thời đại ngày nay vẫn là thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, cho dù Liên Xô và Đông Âu đã sụp đổ. Các nước với chế độ xã hội và trình độ phát triển khác nhau vừa hợp tác, vừa đấu tranh, cạnh tranh gay gắt. Nhưng theo xu hướng và quy luật tiến hóa của lịch sử, nhân loại nhất định tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Quan điểm của Đảng ta về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

- Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là con đường cách mạng tất yếu khách quan ở nước ta.
- Quá độ bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa.
- Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam có sự tiếp thu, kế thừa những thành tựu mà nhân loại đạt được dưới chủ nghĩa tư bản.
- Quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa tạo ra sự biến đổi về chất của xã hội trên tất cả các lĩnh vực, là sự nghiệp khó khăn, phức tạp và lâu dài.

Câu 5: Chọn phương án sai.

- A. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là hình thức quá độ gián tiếp.
- B. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa là một tất yếu khách quan.
- C. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam tiếp thu những thành tựu nhân loại đã đạt được dưới chủ nghĩa tư bản.
- D. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là quá độ trực tiếp từ một nước tư bản phát triển.

3.3.2. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

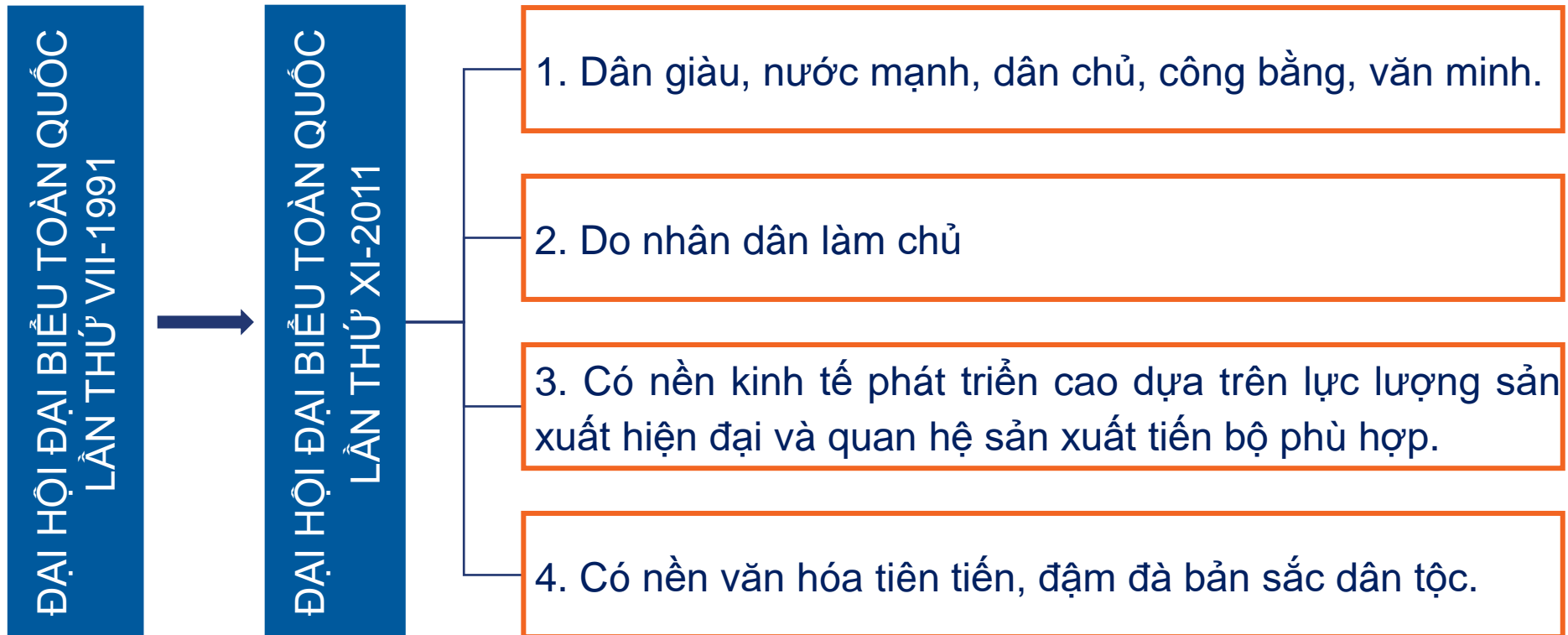
a. Những đặc trưng bản chất của chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (năm 1991) của Đảng, mô hình chủ nghĩa xã hội mà nhân dân ta xây dựng đã được phác họa với sáu đặc trưng:

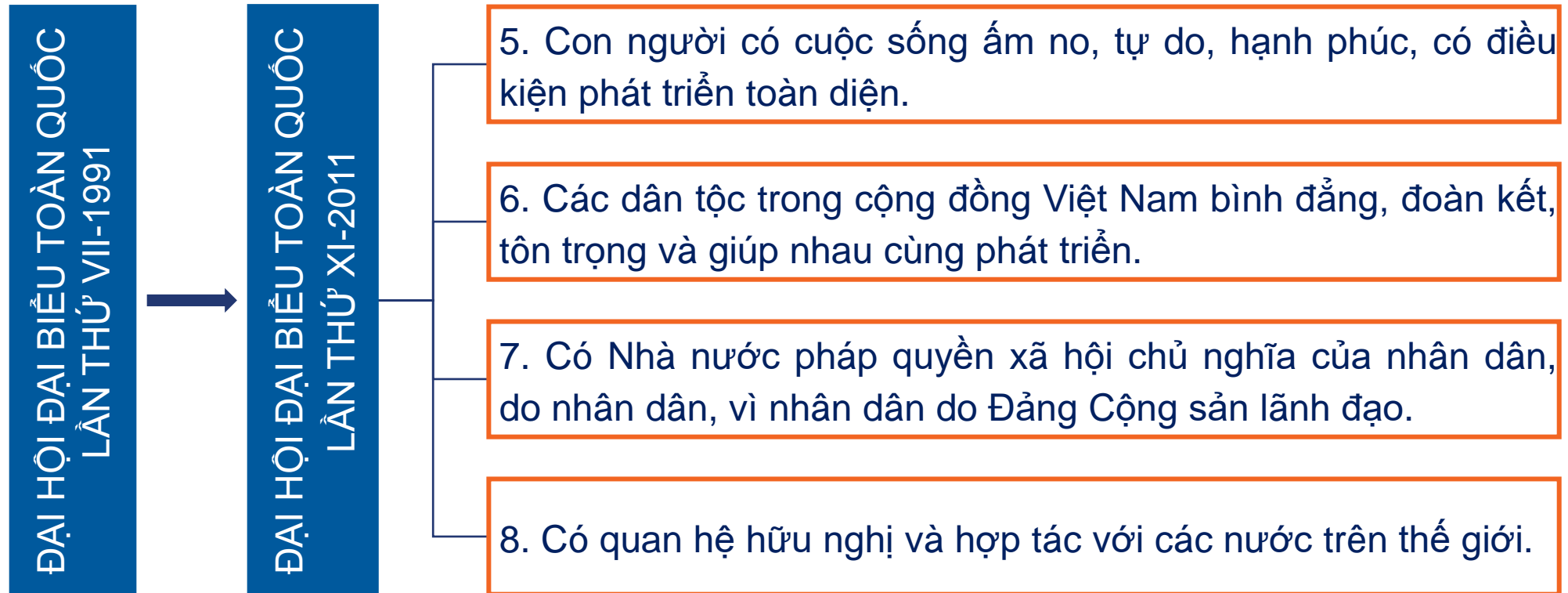
- Do nhân dân lao động làm chủ;
- Có một nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về những tư liệu sản xuất chủ yếu;
- Có nền văn hóa tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc;
- Con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột, bất công, làm theo năng lực hưởng theo lao động, có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện cá nhân;
- Các dân tộc trong nước bình đẳng, đoàn kết và giúp đỡ nhau cùng tiến bộ;
- Có quan hệ hữu nghị hợp tác với tất cả các nước trên thế giới.

3.3.2. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

Đại hội lần thứ XI trên cơ sở tổng kết 25 năm đổi mới, nhận thức của Đảng ta về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội đã có những bước phát triển mới. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011) đã phát triển mô hình chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam với 8 đặc trưng:



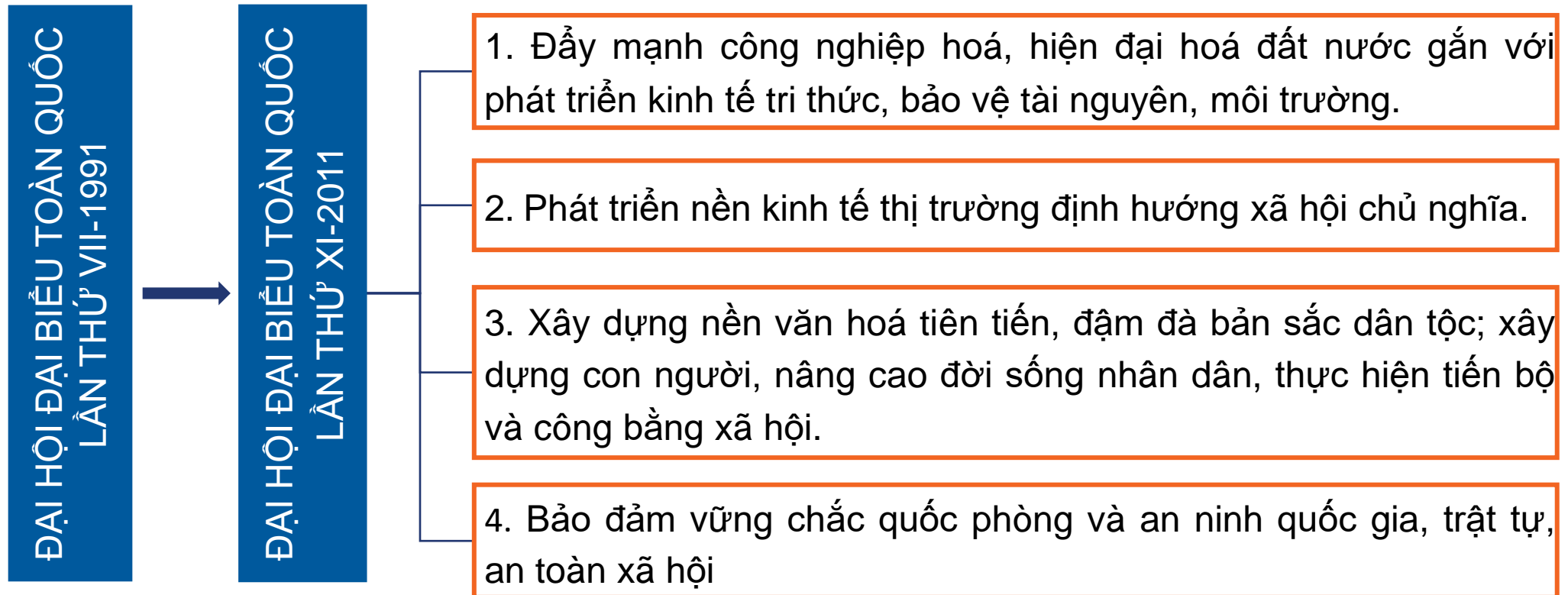
3.3.2. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY



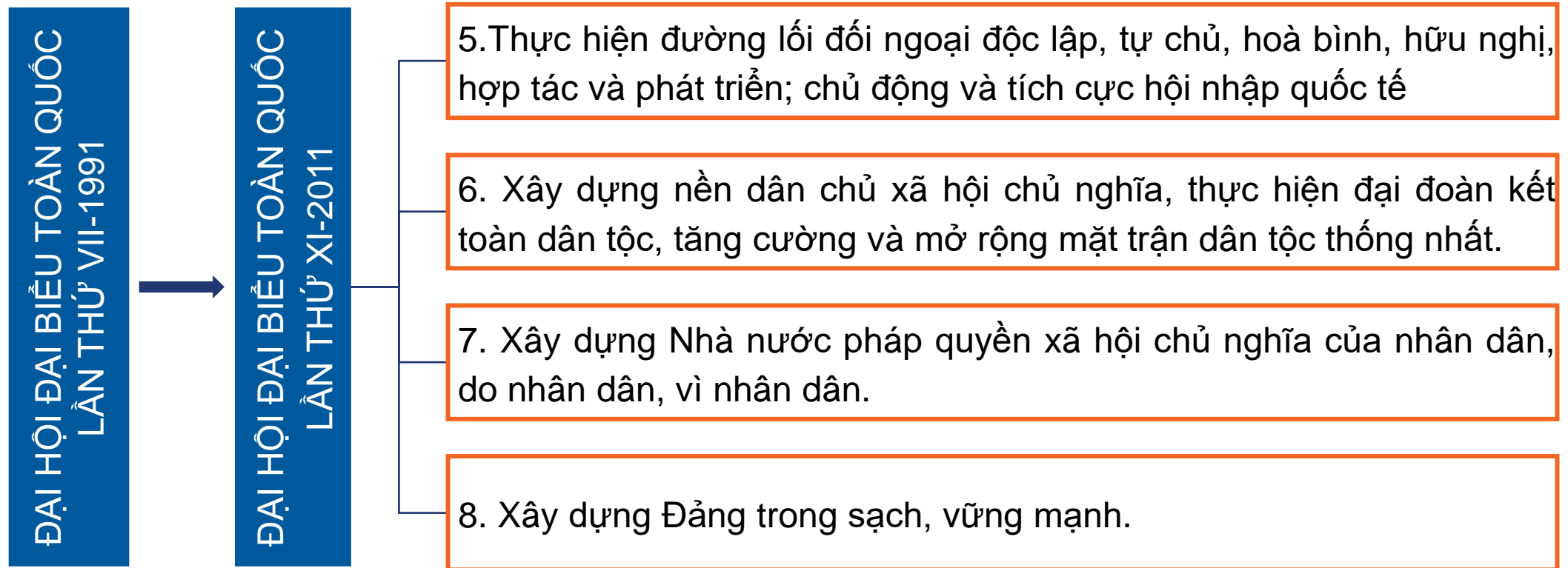
3.3.2. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

b. Phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay

Trên cơ sở 7 phương hướng cơ bản phản ánh con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam được xác định trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tại Đại hội lần thứ XI Đảng ta xác định 8 phương hướng đó là:



3.3.2. NHỮNG ĐẶC TRƯNG CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ PHƯƠNG HƯỚNG XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM HIỆN NAY



CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 6: Hai đặc trưng của chủ nghĩa xã hội được Đảng ta bổ sung tại Đại hội XI so với Đại hội VII là

- A. (1) Dân giàu nước mạnh dân chủ công bằng, văn minh; (2) Do nhân dân làm chủ.
- B. (1) Do nhân dân làm chủ; (2) Có nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.
- C. (1) Dân giàu nước mạnh dân chủ công bằng, văn minh; (2) Có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng Sản lãnh đạo.
- D. (1) Có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng Sản lãnh đạo; (2) Do nhân dân làm chủ.

- Chương 3 giúp người học nhận thức được bản chất của chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội theo quan điểm chủ nghĩa Mác – Lênin và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam
- Trang bị cho người học những kiến thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, đó là con đường quá độ gián tiếp từ một nước thuộc địa nửa phong kiến.
- củng cố niềm tin khoa học vào con đường, mục tiêu, lý tưởng đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.